

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN DÂN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/TTr-UBND

Tân Dân, ngày 31 tháng 01 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình
Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân
(đoạn từ nhà văn hóa thôn Thọ Bình đến nhà ông Thường)**

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Khoái Châu;
Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Khoái Châu.

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều Luật đầu tư công;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2022 của HĐND xã Tân Dân về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (đoạn từ nhà văn hóa thôn Thọ Bình đến nhà ông Thường);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan,...

Ủy ban nhân dân xã Tân Dân trình Phòng Tài chính – Kế Hoạch huyện Khoái Châu; Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Khoái Châu thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (đoạn từ nhà văn hóa thôn Thọ Bình đến nhà ông Thường) với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (đoạn từ nhà văn hóa thôn Thọ Bình đến nhà ông Thường);
2. Loại, cấp, quy mô công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc:

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Tân Dân.
- Địa chỉ: Xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

4. Địa điểm xây dựng:

Đầu tư Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (đoạn từ nhà văn hóa thôn Thọ Bình đến nhà ông Thường) để đảm bảo việc lưu thông hàng hóa, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo đà cho sự phát triển kinh tế xã hội của xã Tân Dân nói riêng và huyện Khoái Châu nói chung, góp phần thay đổi diện mạo mới của xã, làm cho xã Tân Dân ngày càng giàu đẹp, văn minh hơn.

5. Giải pháp thiết kế và nội dung quy mô đầu tư xây dựng

5.1. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường có tổng chiều dài 304,30m.
- Loại đường: Đường giao thông nông thôn cấp A.
- Vận tốc thiết kế: $V_{tk}=30\text{km/h}$.
- + Tải trọng trục thiết kế $P=10T$;
- + Kết cấu mặt đường: Mặt đường bê tông nhựa;
- + Mô đun đàn hồi $E_y/c=120\text{ Mpa}$.

5.2. Giải pháp thiết kế:

5.2.1. Đường giao thông:

a). Bình đồ, hướng tuyến:

- Điểm đầu tuyến Km0+00 giao với đường bê tông gần nhà văn hóa thôn Thọ Bình; điểm cuối tuyến Km0+304,30 giao với đường bê tông gần nhà ông Thường. Chiều dài tuyến $L= 304,30\text{m}$.

- Hướng tuyến thiết kế bám theo đường hiện trạng, đảm bảo hạn chế tối đa giải phóng mặt bằng.

b). Trắc dọc tuyến: Trên cơ sở điểm khống chế trên tuyến, bao gồm các điểm đầu tuyến, cuối tuyến và cao độ hiện trạng của khu vực, thiết kế cao độ mặt đường đảm bảo chiều dày kết cấu và êm thuận toàn tuyến.

c). Thiết kế trắc ngang:

- Chiều rộng mặt đường: $B_{mặt} = 2 \times 2,5 = 5,0\text{m}$; dốc ngang 2 mái $i_{mặt}=2\%$;
- Chiều rộng lề đường: $B_{lề} = 0,5\text{m}$; dốc ngang $i = 4\%$; đắp đất K90;
- Chiều rộng rãnh đan: $B_{rãnh\ đan} = 0,25\text{m}$; độ dốc rãnh đan $i_{rãnh\ đan} = 10\%$;
- Chiều rộng vỉa hè: $B_{hè} = 1,5\text{m}$; độ dốc ngang mặt hè $i_{hè} = 1,5\%$;
- Chiều rộng nền đường: $B_{nền} = 7,25\text{m}$; độ dốc mái taluy đắp 1:1,50;

d). Kết cấu áo đường (từ trên xuống dưới):

- Lớp bê tông nhựa chặt 12,5 dày 7cm;
- Tưới nhựa MC70 thấm bám tiêu chuẩn 1,0kg/m²;
- Lớp móng đường cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm;

- Lớp móng đường cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm;
- Lớp cát đen đầm chặt K98 dày 50cm.

5.2.2. *Via hè:*

- Mặt hè lát gạch tự chèn hình lục giác màu đỏ kt 215x215x45mm; tổng diện tích lát gạch 333,25m²;

- Bo gáy hè xây gạch không nung vữa XMCV M75; trát ngoài bo gáy vữa XMCV M75 dày 1,5cm; tổng chiều dài bo gáy hè 290m;

- Bó vỉa, rãnh tam giác bê tông M250 đá 1x2; tổng chiều dài bó vỉa 306m; tổng chiều dài rãnh tam giác 298m.

5.2.3. *Hệ thống thoát nước:* Thiết kế hệ thống hố ga, hố thu, cống hộp BxH=1,0x1,0m và cống tròn D800 để thu, gom nước mặt, nước thải sau đó thoát ra mương hiện trạng;

+ Hố ga đổ BTCT M250 đá 1x2 trên lớp đá dăm 2x4 đệm móng; tấm đan hố ga bê tông M250 đá 1x2 kết hợp nắp ga gang kt 0,9x0,9m; số lượng 12 hố;

+ Hố thu đổ BTXM M250 đá 1x2 đáy lưới gang chắn rác kt 0,75x0,35m; số lượng 10 hố;

+ Cống hộp BxH=1,0x1,0m đúc sẵn tải trọng HL93, chiều dài đốt cống L=1m; móng cống BTXM M200 đá 2x4 dày 15cm trên lớp đá dăm 2x4 đệm móng dày 10cm; đóng cọc tre gia cố móng cống, cọc tre d6-8cm, chiều dài cọc 2,5m, đóng mật độ 25 cọc/m²; nối ống cống bằng phương pháp nối xam; tổng chiều dài 281m;

+ Cống tròn D800 đúc sẵn tải trọng HL93, chiều dài đốt cống L=1m; móng cống BTXM M200 đá 2x4 trên lớp đá dăm 2x4 đệm móng dày 10cm; nối ống cống bằng phương pháp nối xam; tổng chiều dài 10m.

5.2.4. *Thiết kế hệ thống an toàn giao thông:* Thiết kế hệ thống cọc tiêu, biển báo, vạch kẻ sơn đường theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

(Các nội dung khác theo như hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã thể hiện)

6. Giá trị dự toán xây dựng công trình: 4.852.336.000 đồng. *(Bằng chữ: Bốn tỷ tám trăm năm mươi hai triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn đồng./.)*

Trong đó:

- Chi phí Xây dựng	:	4.111.351.000	đồng
- Chi phí Quản lý dự án	:	113.025.000	đồng
- Chi phí tư vấn	:	317.165.000	đồng
- Chi phí khác	:	79.731.000	đồng
- Chi phí dự phòng	:	231.064.000	đồng

7. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Nhà thầu lập Báo cáo KTKT: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng HYC.

9. Chủ trì thiết kế: Ks. Nguyễn Minh Tuyền.

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:

- Nghị quyết phê duyệt chủ trương;
- Biên bản xác định nhiệm vụ thiết kế;
- Và các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Dự toán xây dựng công trình.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu: Hồ sơ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;

Ủy ban nhân dân xã Tân Dân trình Phòng Tài Chính - Kế Hoạch huyện Khoái Châu; Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Khoái Châu thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tân Dân (đoạn từ nhà văn hóa thôn Thọ Bình đến nhà ông Thường) với nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, Pct UBND;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**CHỦ TỊCH
ĐỖ XUÂN HUẤN**